

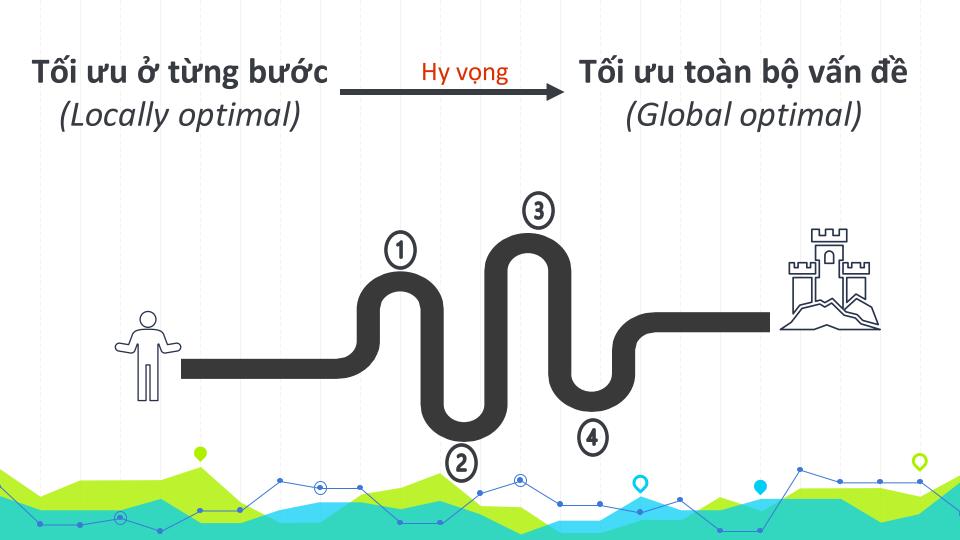
"Greed, for lack of better word, is good"

Gordon Gecko, Wall Street (1987)

GREEDY ALGORITHMS

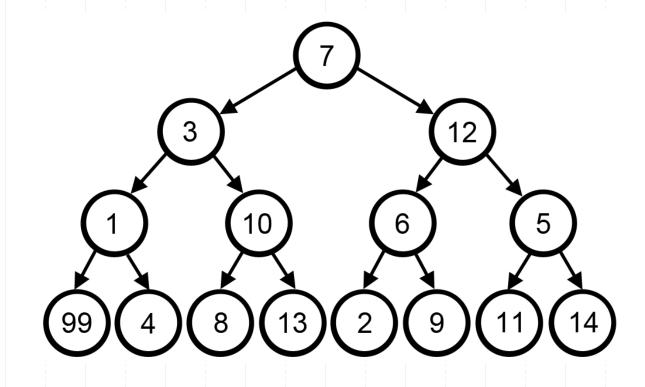


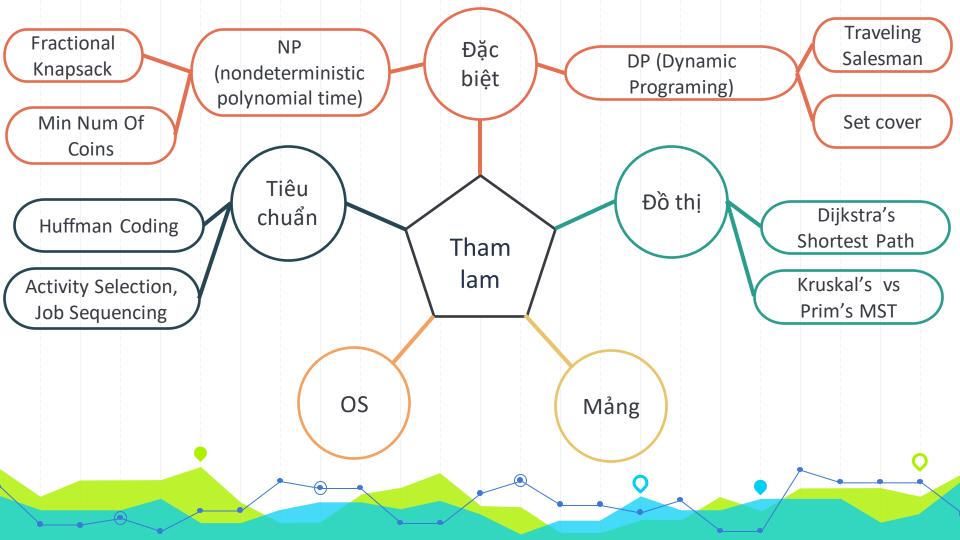






Root \rightarrow node lá Đường đi có tổng lớn nhất?







CÂU TRÚC

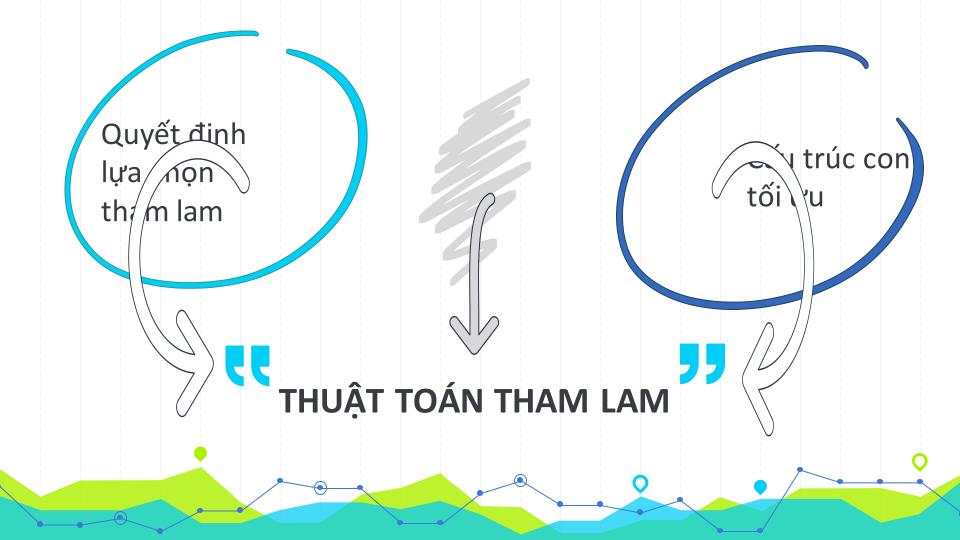


Quyết định lựa chọn tham lam



Tối ưu tổng thể có thể đạt được bằng cách lựa chọn tối ưu ở mỗi bước

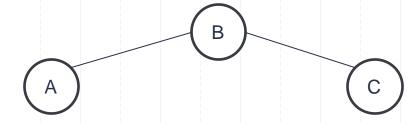


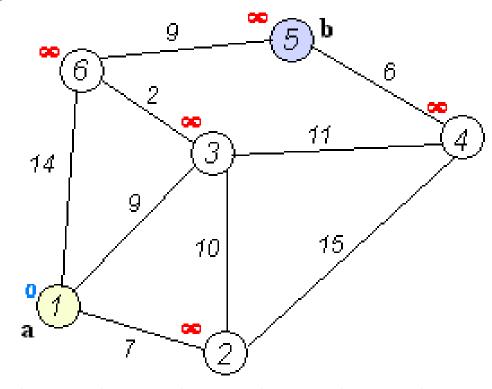


Quyết định lựa chọn tham lam:

Mỗi đỉnh sử dụng thông tin cục bộ ở tất cả các đỉnh và "chọn" đỉnh hướng về nó có giá trị nhỏ nhất.

Cấu trúc con tối ưu:





Dijkstra's algorithm to find the shortest path









DANG THUẬT TOÁN PHỐ QUÁT

THÀNH PHẦN of THAM LAM



Tập hợp ứng viên để tìm ra giải pháp

Selection function

Xác định ứng viên tốt nhất và đưa vào giải pháp



Xác định một ứng viên có thể đóng góp giải pháp hay không?



Objective function

Chỉ định một giá trị cho giải pháp (maximzed/ Minimzed)



Chỉ ra khi nào tìm được giải pháp hoàn chỉnh

Candidate set



Feasibility function



Solution function





```
// n defines the input set
Algorithm Greedy(a, n)
  // initialize solution set
  solution= NULL;
 for i = 1 to n do
    //Selection Function
    x = Select(a);
    // Feasibility solution
    if Feasible(solution, x) then
    // Include x in the solution set
    solution = Union(solution, x);
  return solution;
```

THUẬT TOÁN PHỔ QUÁT

Select

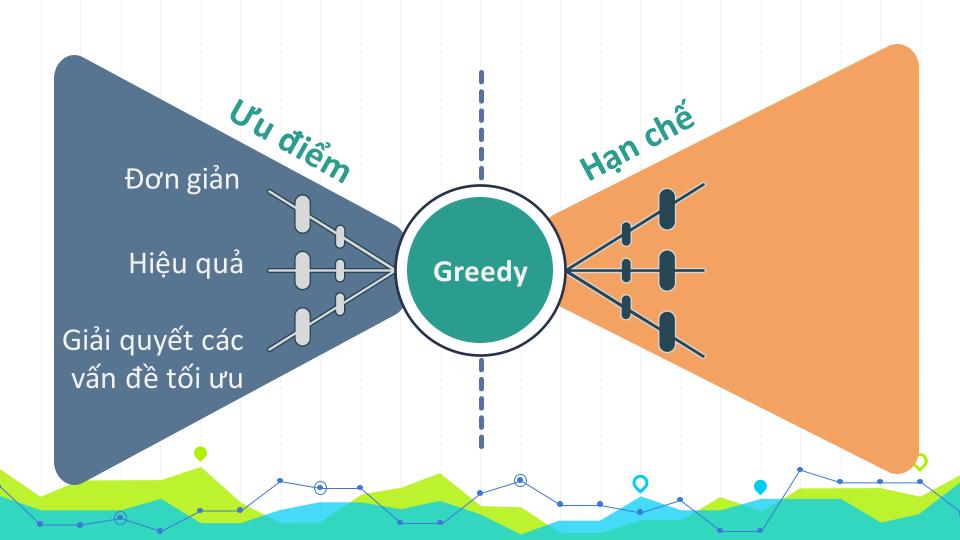
Dựa trên một Hàm mục tiêu (Objective function) chọn đầu vào từ **a**, gán giá trị cho **a** và loại bỏ nó.

Feasible

Một hàm boolean để quyết định x có thể được đưa vào tập giải pháp mà không vi phạm bất kỳ ràng buộc nào không.



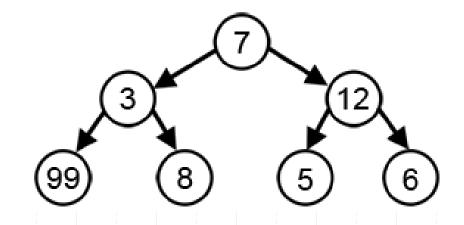
ƯU ĐIỂM và HẠN CHẾ

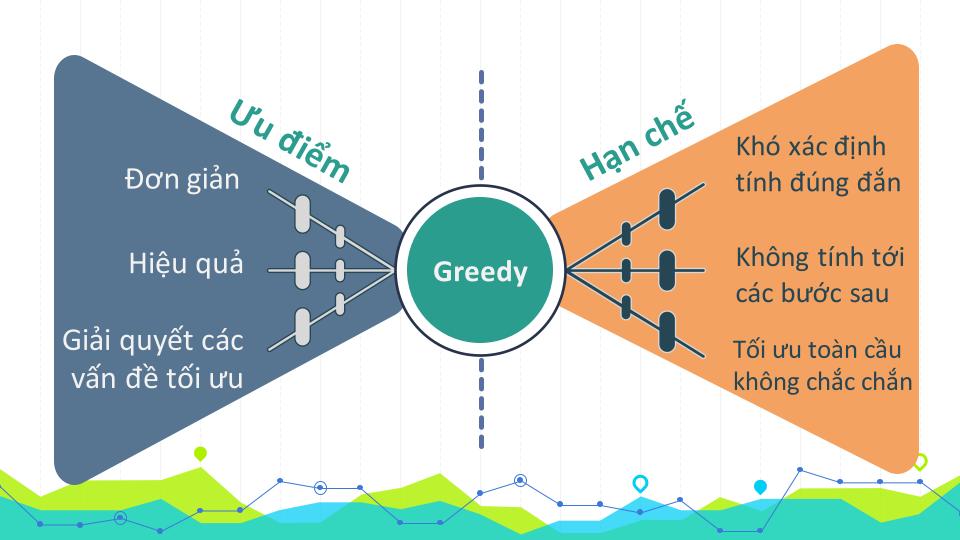




Thuật toán tham lam tìm kiếm đường đi có tổng lớn nhất?

- *Thuật toán*: 7 → 12 → 6
- Thực tế: 7 → 3 → 99







NHẬN DẠNG BÀI TOÁN

Quyết định lựa chọn Tham lam & Cấu trúc con tối ưu

Minimization Problem

"smallest – shortest – minimize"

Maximization Problem

"largest – longest – maximize"

Optimization Problem



- Kruskal's Minimum Spanning
 Tree
- <u>Dijkstra's Shortest Path</u>
 <u>Algorithm</u>
- Minimum product subset of an array
- Job Sequencing Problem
- Activity Selection Problem
- Huffman Coding
- First Fit algorithm in Memory Management
- Shortest Job First Scheduling
- Minimum number of coins required
- Set cover problem

Negative Weight Edges "Shortest path"

Single/Multiple Sources Multiple Destinations

- Traveling Salesman
- Vertex Cover

Thứ tự lựa chọn quan trọng/ Giới hạn cho giải pháp

- Min Num Of Coins
- 0-1 Knapsack Problem





Greedy Algorithm



ĐỘ PHỰC TẠP

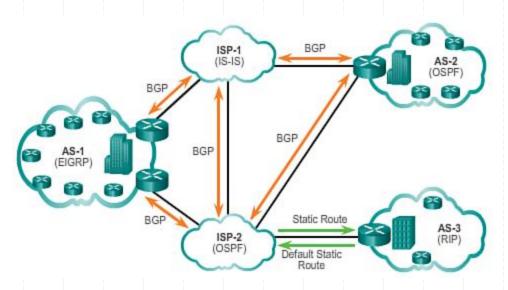


ÚNG DỤNG THỰC TẾ

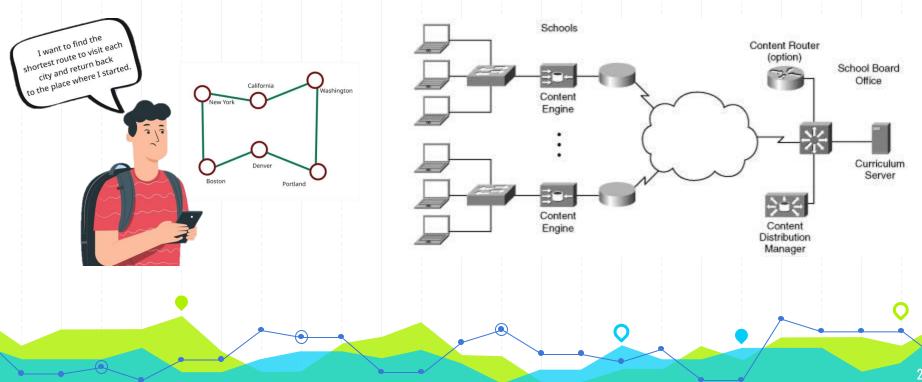
Dijkstra's Algorithm Q







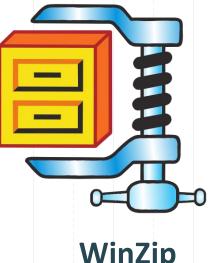
Prim's Kruskal's Algorithm



Huffman Coding







WinZip





Bài tập 1: Khi Tham lam tốt

Đề bài: bạn được cung cấp n hoạt động với thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc. Chọn số lượng tối đa hoạt động mà có thể thực hiện bởi một người. Giả định rằng mỗi người chỉ có thể làm tối đa một công việc một lúc.

Ý tưởng:

- Sắp sếp theo thời gian kết thúc tăng dần của các hoạt động
- Chọn thời gian kết thúc sớm nhất và đảm bảo thời gian bắt đầu của nó muộn hơn thời gian kết thúc của các hoạt động được chọn trước đó.

Ví dụ: Cho 3 hoạt động được sắp xếp theo thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc.

```
start[] = {10, 12, 20};
finish[] = {20, 25, 30};
```

```
def MaxActivities(arr, n):
                                             Following activities are selected:
    selected = []
                                              [[1, 2], [3, 4], [5, 7], [8, 9]]
    Activity.sort(key = lambda x:x[1])
    i = 0
                                              Độ phức tạp: O(n logn)
    selected.append(arr[i])
    for j in range(1, n):
      if arr[j][0] >= arr[i][1]:
        selected.append(arr[j])
        i = i
    return selected
Activity = [[5, 9], [1, 2], [3, 4], [0,
6],[5, 7], [8, 9]]
n = len(Activity)
selected = MaxActivities(Activity, n)
print("Following activities are selected
print(selected)
```



Bài tập 2: Khi Tham lam thất bại

Đề bài: Một kẻ trộm đột nhập vào một cửa hiệu tìm thấy có \boldsymbol{n} mặt hàng có trọng lượng và giá trị khác nhau, nhưng hắn chỉ mang theo một cái túi có sức chứa về trọng lượng tối đa là \boldsymbol{M} . Vậy kẻ trộm nên bỏ vào ba lô những món nào và số lượng bao nhiêu để đạt giá trị cao nhất trong khả năng mà hắn có thể mang đi được.

Ý tưởng:

- Chọn giá trị càng cao và khối lượng thấp.
- Tỉ lệ giá trị của vật, cao là tốt (Giá trị/Khối lượng)
- Chọn theo tỉ lệ giảm dần, khối lượng còn lại của túi có thể đựng.

Ví dụ: Tên trộm có một túi đồ có thể đựng được 37 kg, cùng với đó là 4 món đồ với giá trị và khối lượng tương ứng.

Đồ vật	Khối lượng	Giá trị
А	15	30
В	10	25
С	2	2
D	4	6

Bước 1:

Đồ vật	Khối lượng	Giá trị	Tỉ lệ
В	10	25	2.5
А	15	30	2.0
D	4	6	1.5
С	2	2	1.0

Bước 2:

$$\rightarrow$$
 3*A (30kg) + 1*D (4kg) + C (2kg) = 36 kg \leq 37kg

Ví dụ: Tên trộm có một túi đồ có thể đựng được 10 kg, cùng với đó là 3 món đồ với giá trị và khối lượng tương ứng.

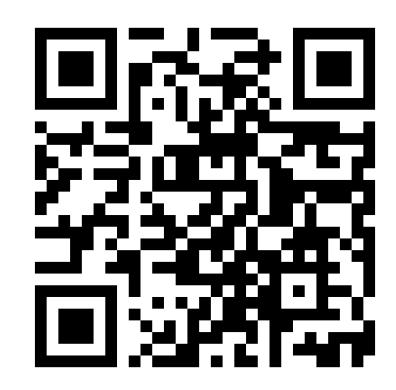
Đồ vật	Khối lượng	Giá trị		Đồ vật	Kh
Α	7	9		Α	
В	6	6		В	1
С	4	4	1	С	1

Đồ vật	Khối lượng	Giá trị	Tỉ lệ
Α	7	9	9/7
В	6	6	1
С	4	4	1

- **Tham lam**: A (7kg) giá trị 9
- **Thực tế:** B (6kg) + C (4kg) → giá trị 10

Room Name: SON5423

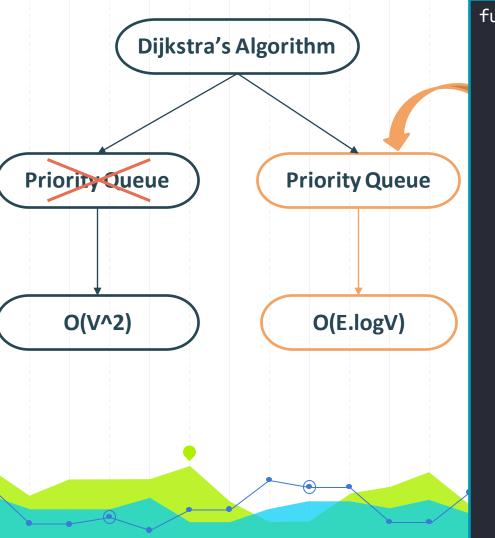
- Làm theo nhóm
- Tên nhóm: Nxx
 VD: N17, N02



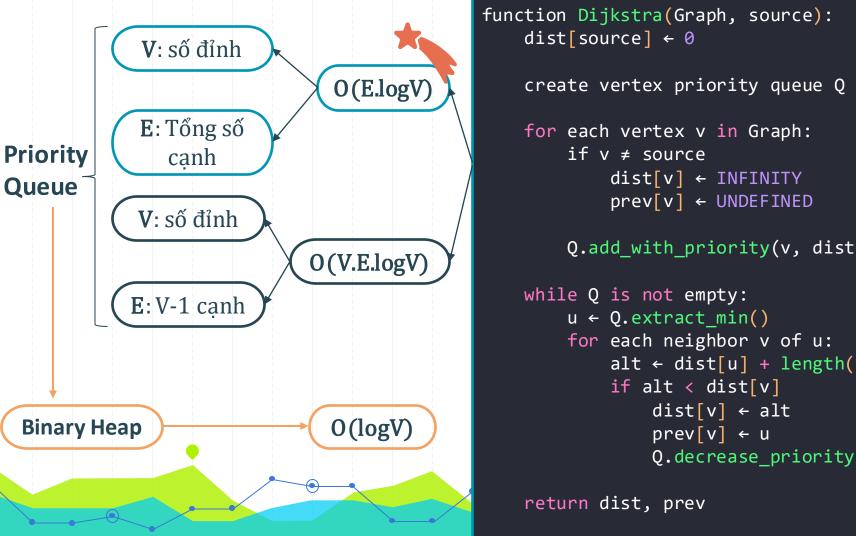
b.socrative.com/login/student



```
function Dijkstra(Graph, source):
                                                              Dijkstra's Algorithm
    create vertex priority queue Q
    for each vertex v in Graph:
            dist[v] ← INFINITY
            prev[v] ← UNDEFINED
                                                   Priority Queue
                                                                             Priority Queue
            add v to Q
    dist[source] ← 0
    while Q is not empty:
       u ← vertex in Q with min dist[u]
       remove u from Q
                                                       O(V^2)
                                                                                O(E.logV)
        for each neighbor v of u:
            alt \leftarrow dist[u] + length(u, v)
            if alt < dist[v]</pre>
                dist[v] ← alt
                 prev[v] ← u
    return dist, prev
```



```
function Dijkstra(Graph, source):
    dist[source] ← 0
    create vertex priority queue Q
    for each vertex v in Graph:
        if v ≠ source
            dist[v] ← INFINITY
            prev[v] ← UNDEFINED
        Q.add with priority(v, dist[v])
    while Q is not empty:
        u ← Q.extract min()
        for each neighbor v of u:
            alt \leftarrow dist[u] + length(u, v)
            if alt < dist[v]</pre>
                dist[v] ← alt
                prev[v] ← u
                Q.decrease priority(v, alt)
    return dist, prev
```



Q.add with priority(v, dist[v]) alt \leftarrow dist[u] + length(u, v) Q.decrease priority(v, alt)

Bài toán trồng hoa

Đề: Mỗi loài hoa lại có thời gian phát triển từ lúc trồng tới lúc nở hoa khác nhau. Giúp ông nông dân tìm ra ngày sớm nhất mà tất cả loài hoa đều nở hoa.

Ngày trồng	Loài hoa	Thời gian nở
1	Hoa Hồng (1)	3
2	Hoa Cúc (2)	4
3	Hoa Lan (3)	2
4	Hoa Mười giờ (4)	1

Ý tưởng:

• Chọn loài hoa theo thứ tự sắp xếp thời gian sẽ nở giảm dần.

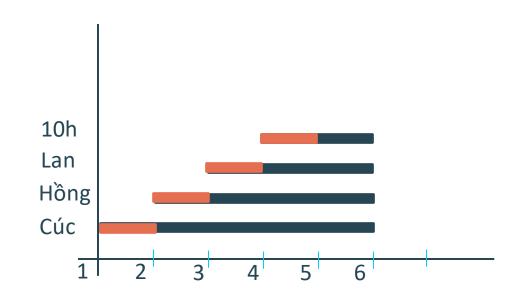
Ngày trồng	Loài hoa	Thời gian sẽ nở (ngày)
1	Hoa Cúc (2)	4
2	Hoa Hồng (1)	3
3	Hoa Lan (3)	2
4	Hoa Mười giờ (4)	1

→ Kết quả: 6 ngày (2-1-3-4)

SAI LÂM:

Ngày trồng	Loài hoa	Thời gian sẽ nở (ngày)	Tổng
1	Hoa Cúc (2)	4	5
2	Hoa Hồng (1)	3	5
3	Hoa Lan (3)	2	5
4	Hoa Mười giờ (4)	1	5





Thông tin nhóm



Thành viên:

Họ và tên	MSSV
Trương Thế Tấn	19522180
Nông Thanh Hồng	19521551
Nguyễn Thành Luân	19521809
Đinh Trọng Tùng Sơn	19522132

